

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA BỂ
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40 /2017/HSST
Ngày 14/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ - TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Phạm Tiến Đại**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hoàng Thăng Bắc** – Công tác tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Ba Bể.
2. Ông **Vũ Xuân Quảng** – Công tác tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ba Bể.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Cao Thị Hải Yến** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Ông **Triệu Ngọc Huân** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bể - Tiểu khu 6, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2017/HSST, ngày 04 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Đặng Văn N.** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/7/1996; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã X, huyện P, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 5/12; con ông: Đặng Văn P, sinh năm 1969 và bà Đặng Thị Ph, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Phùng Văn S.** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 23/9/1998; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã An T, huyện P, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông: Phùng Văn P, sinh năm 1970 và bà Đặng Mùi D, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện P trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

3. **Triệu Tạ C.** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 23/9/2000; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Khâu V, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 11/12; con ông: Triệu Y C, sinh năm 1974 và bà Triệu Mùi N, sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Trịnh Tạ C.** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 20/8/1999; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã X, huyện P, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 11/12; con ông: Trịnh Văn K (đã chết) và bà Trịnh Mùi Q, sinh năm 1952; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Triệu Tạ C:**

Ông Triệu Y Cán, sinh năm 1974; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Khâu Vai, xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

*** Người bào chữa cho các bị cáo:** Bà Nông Thị Chiên – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

*** Người bị hại:**

Ông La Văn Viết, sinh năm: 1969; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Kéo Pụt, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Lý Văn Lập, sinh năm: 1967; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Dài Khao, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. **Có mặt.**

NHẬN THẤY

Các bị cáo Đặng Văn N, Phùng Văn S, Trịnh Tạ C, Triệu Tạ Ch bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 03/12/2016, Đặng Văn N, Phùng Văn S, Triệu Tạ CH, Trịnh Tạ C, Đặng Văn S và Triệu Văn L đi hai xe mô tô từ xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn đến xã Quảng Khê, huyện Ba Bể chơi. Khi trên đường quay về huyện Pác Nặm, cả nhóm đã cùng bàn thống nhất trên đường về, nếu có chiếc xe mô tô nào để sơ hở không có người trông giữ sẽ cùng nhau trộm đem bán lấy tiền tiêu sài. Khi đến địa phận thôn Dài Khao, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể thì thấy tại một ngôi nhà ở cạnh đường có 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon Da WaVe biển kiểm soát 97B1-42.641 màu đen xám để ở trước sân nhà, không có ai trông coi; lúc này xe Triệu Văn L điều khiển chở Đặng Văn S và Trịnh Tạ C, còn xe Phùng Văn S điều

khởi chở Đặng Văn N và Triệu Tạ Ch; Phùng Văn S đi xe chậm lại cho Ch và N nhảy xuống đến chỗ để xe mô tô, Ch dắt xe ra, N hộ đẩy phía sau, dắt đi được một đoạn thì có Đặng Văn S hộ cắt dây mát đầu nối nổ được xe, Đặng Văn N điều khiển chiếc xe trộm được, cả bọn cùng về xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm, đến nơi thì Đặng Văn S, Triệu Tạ Ch, Triệu Văn L đi ngủ tại lán trọ học; còn Phùng Văn S, Trịnh Tạ C cùng Đặng Văn N sang huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng, Nhảy trực tiếp mang chiếc xe trộm được sang Trung Quốc bán cho một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được 3.000.000 VNĐ. Sau khi bán được chiếc xe, cả ba cùng quay về xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm; số tiền bán xe, N chia đều cho bản thân và Đặng Văn S, Phùng Văn S, Triệu Tạ Ch, Triệu Văn L, Trịnh Tạ C mỗi người được 500.000 đồng.

Bị hại là ông La Văn Viết (Sinh 1969, Trú tại: thôn Kéo Pứt, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể) khai: Ngày 03/12/2016, ông Viết gửi chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaVe biển kiểm soát 97B1-42.641 màu đen xám tại nhà của ông Lý Văn Lập ở thôn Dài Khao, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể, xe để ở sân trước cửa nhà, rồi đi lên lán chăn nuôi; Sau đó phát hiện chiếc xe đã bị mất nên đã trình báo sự việc với cơ quan Công an.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 200a/ĐGTS ngày 30/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố hình sự huyện Ba Bể, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaVe biển kiểm soát 97B1-42.641 màu đen xám, số khung: 3102EY039439, số máy 31E0132578, có đăng ký số 002426 ngày 21/01/2015 có giá trị tại thời điểm bị mất là 16.196.800 đồng.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Đặng Văn N, Phùng Văn S, Triệu Tạ Ch, Trịnh Tạ C khai nhận: Ngày 03/12/2016, ngoài 04 bị cáo thì còn có Đặng Văn S và Triệu Văn L đi cùng **nhau thống** nhất sẽ trộm xe mô tô đem bán lấy tiền tiêu sài, cả nhóm đã trộm được 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda WaVe biển kiểm soát 97B1-42.641 màu đen xám tại thôn Dài Khao, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể. Các bị cáo Đặng Văn N, Triệu Tạ Ch trực tiếp lấy chiếc xe; sau đó các bị cáo Phùng Văn S, Trịnh Tạ C và Đặng Văn N đem xe đến huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng, rồi đem sang Trung Quốc bán xe được 3.000.000 VNĐ. Số tiền đem về cả nhóm 06 người chia nhau mỗi người được 500.000 đồng. Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại về đặc điểm chiếc xe, hiện trường để chiếc xe và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 30/KSĐT ngày 02/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn truy tố các bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

“Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”

Người bào chữa cho các bị cáo đã trình bày lời bào chữa và tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát. Người bào chữa đã đưa ra những căn cứ pháp lý, trích dẫn các điều luật và các văn bản pháp luật khác để bào chữa cho các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, hoàn cảnh gia đình, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng cho các bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Người bị hại ông La Văn Viết yêu cầu các bị cáo bồi thường cho ông số tiền **18.196.000đ**, trong đó gồm 16.196.000 đồng tiền giá trị chiếc xe và 2.000.000đ tiền công tìm kiếm. Các bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát, qua tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và nội dung luận tội đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời bào chữa của Người bào chữa, lời khai của các bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định. Khoảng 23 giờ ngày 03/12/2016, tại thôn Dài Khao, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; các bị cáo Đặng Văn N, Phùng Văn S, Triệu Tạ Ch, Trịnh Tạ C đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon Da WaVe biển kiểm soát 97B1-42.641 màu đen xám của ông La Văn Viết (trú tại: thôn Kéo Pứt, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn), chiếc xe các bị cáo đã bán sang Trung Quốc được 3.000.000 VNĐ, số

tiền bán xe đã chia nhau sử dụng hết. Cơ quan chức năng kết luận: Chiếc xe mô tô do các bị cáo trộm cắp, có giá trị tại thời điểm bị mất là 16.196.800 đồng.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đặng Văn N, Phùng Văn S, Triệu Tạ Ch, Trịnh Tạ C đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Cáo trạng số: 30/KSĐT ngày 02/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố các bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là lỗi cố ý, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng tình hình tội phạm trên địa bàn, cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét lời bào chữa của Người bào chữa, Hội đồng xét xử thấy có những nội dung cần được xem xét chấp nhận để cho các bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

- Đặng Văn N sinh ra, lớn lên tại huyện Pác Nặm, được gia đình nuôi dưỡng, học hết lớp 5/12 thì bỏ học; ngày 04/4/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản. Ngày 31/5/2017 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể khởi tố vụ án, bị can về hành vi cùng đồng phạm trộm cắp tài sản ngày 03/12/2016 tại xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể. Nên bị cáo không được coi là có nhân thân tốt.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

- Phùng Văn S sinh ra, lớn lên tại huyện Pác Nặm, được gia đình nuôi dưỡng, là học sinh lớp 12 trường THPT Pác Nặm (Đã bỏ học), Bắc Kạn, ngày 13/4/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản. Ngày 31/5/2017 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể khởi tố vụ án, bị can về hành vi cùng đồng phạm trộm cắp tài sản ngày 03/12/2016 tại xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể. Nên bị cáo không được coi là có nhân thân tốt.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

- Triệu Tạ Ch sinh ra, lớn lên tại huyện Pác Nặm, được gia đình nuôi dưỡng, là học sinh lớp 11 trường THPT Pác Nặm (Đã bỏ học) , ngày 13/4/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản. Ngày 31/5/2017 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể khởi

tổ vụ án, bị can về hành vi cùng đồng phạm trộm cắp tài sản ngày 03/12/2016 tại xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể. Nên bị cáo không được coi là có nhân thân tốt. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm xét xử bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên cần xem xét xử lý theo nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện nộp một khoản tiền tại Chi cục thi hành án để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

- Trịnh Tạ C là học sinh lớp 11 trường THPT Pác Nặm (Đã bỏ học), ngày 13/4/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản. Ngày 31/5/2017 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể khởi tố vụ án, bị can về hành vi cùng đồng phạm trộm cắp tài sản ngày 03/12/2016 tại xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể. Nên bị cáo không được coi là có nhân thân tốt. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên cần xem xét xử lý theo nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện nộp một khoản tiền tại Chi cục thi hành án để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

- Cả bốn bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, theo tài liệu xác minh thì cả 04 bị cáo đều thuộc diện hộ nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 138/BLHS đối với các bị cáo là phù hợp.

Trong vụ án này, theo lời khai của các bị cáo thì còn có Đặng Văn S và Triệu Văn L cùng thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của ông La Văn Viết ngày 03/12/2016 tại thôn Dài Khao, xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể. Quá trình điều tra, không xác định được Đặng Văn Sính và Triệu Văn Lìn đang ở đâu, chưa thu thập được tài liệu, chứng cứ chứng minh về hành vi của hai đối tượng này. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý theo pháp luật. Còn 02 chiếc xe mô tô các **bị cáo** đi từ huyện Pác Nặm xuống huyện Ba Bể xác định là xe của gia đình, khi các bị cáo mang xe đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gia đình **bị cáo** không biết nên Cơ quan điều tra không tạm giữ.

**Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại ông La Văn Viết yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 18.196.000đ, trong đó gồm 16.196.000 đồng tiền giá trị chiếc xe và 2.000.000đ tiền công tìm kiếm.

Xét yêu cầu của người bị hại là phù hợp, cần được xem xét chấp nhận. Cần phải buộc các bị cáo phải bồi thường theo yêu cầu hợp pháp, chính đáng cho người bị hại trong vụ án, cụ thể mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường một phần tư của tổng số tiền phải bồi thường là 4.549.000đ.

** Về vật chứng vụ án:*

- Cơ quan điều tra đã không thu giữ được chiếc xe mô tô do các bị cáo đã bán sang Trung Quốc.

** Về án phí:* Các bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, cần xem xét miễn án phí cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo **Đặng Văn N**, Phùng Văn S, Triệu Tạ Ch, Trịnh Tạ C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2 Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt các bị cáo:

Đặng Văn N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

Phùng Văn S 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Tạ C 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

Triệu Tạ Ch 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 586, 587, 589 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc các bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại La Văn Viết số tiền 18.196.000đ (*Mười tám triệu một trăm chín mươi sáu nghìn đồng*). Cụ thể: Mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường một phần tư của tổng số tiền phải bồi thường là 4.549.000đ (*Bốn triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn đồng*).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.549.000đ (*Bốn triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn đồng*) gia đình bị cáo Triệu Tạ Ch đã nộp theo biên lai thu số 03478 ngày 04/8/2017 và số tiền 500.000đ bị cáo Trịnh Tạ C đã nộp theo biên lai thu số

03493 ngày 13/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo.

Việc thi hành án các khoản tiền đợc thực hiện theo quy định tại Điều 357/BLDS: *“Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả”*.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí cho các bị cáo.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND huyện Ba Bể (01b);
- Công an huyện Ba Bể (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp 01b;
- Bị cáo (04b);
- Người bị hại (01b);
- Người có QLLQ 01b;
- Người bào chữa 01b;
- Lưu hồ sơ vụ án 01b

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Tiến Đại

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Tiến Đại

